**Cảm nhận bài thơ từ ấy mẫu 6**

Tố Hữu là cánh chim đầu đàn trong thơ ca cách mạng Việt Nam. Thơ của ông tràn đầy những lí tưởng cao đẹp của thế hệ con người dám sống và chiến đấu vì Tổ quốc. Mỗi bài thơ là một lời tuyên thệ của chính Tố Hữu với sự nghiệp “biến bút lực thành vũ khí chống giặc”. Trong đó điển hình nhất phải kể đến tác phẩm “Từ ấy” (1938), bài thơ tràn đầy niềm say mê mãnh liệt trong tâm hồn tác giả khi gặp gỡ và được giác ngộ bởi ánh sáng của Đảng cộng sản.

Vừa bắt đầu bài thơ, người đọc đã thấy một niềm hân hoan tưng bừng trong từng câu chữ:

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lý chói qua tim

Ở cái tuổi 18 đẹp nhất của thanh xuân, tuổi trẻ, Tố Hữu đã tìm được “mặt trời chân lý” khi có lí tưởng cách mạng soi đường. “Từ ấy” như một dấu mốc thiêng liêng, làm thay đổi cả cuộc đời một con người. Tác giả ví đó như “nắng hạ” mang sức mạnh xua tan những ngày tăm tối. Nếu mặt trời mang đến sự sống, giúp vạn vật sinh sôi phát triển thì ánh sáng của Đảng chính là mặt trời để giúp hàng triệu người dân Việt Nam thoát khỏi bóng tối tù đày, nô lệ. Ở đây, tác giả đã sử dụng hai động từ mạnh là “bừng” và “chói” để diễn tả cảm xúc đột ngột, mạnh mẽ, bùng phát sự vui sướng đến khó có thể kìm nén.

Niềm hạnh phúc ấy còn được diễn tả thành hình ảnh, âm thanh qua hai câu thơ sau:

Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim...

Tố Hữu sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh một cách tài tình: “hồn tôi” – “vườn hoa lá đậm hương và rộn tiếng chim”. Phần hồn vốn vô ảnh, vô hình nay lại được vẽ lên bởi những đường nét của bức tranh thiên nhiên tràn đầy sức sống, rộn ràng, tươi vui. Nhờ tiếp nhận cách mạng mà từ một con người chìm trong bóng tối nay đã có thể vươn mình về phía ánh sáng, để sống một cuộc đời có ý nghĩa hơn.

Sau sự kiện kết nạp vào Đảng, chính thức gia nhập hàng ngũ tiên phong cứu quốc, tự bản thân tác giả “Từ ấy” đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về lẽ sống. Điều này được thể hiện rất rõ trong khổ thơ thứ hai của bài thơ:

Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời

Một cái “tôi” Tố Hữu đã được bộc bạch thẳng thắn, chẳng hề e dè ngần ngại. Nhưng nó khác với cái “tôi” khao khát cuồng si của Xuân Diệu, cũng chẳng giống cái “tôi” sầu thảm cô đơn của Huy Cận. Tố Hữu lấy cái “tôi” riêng lẻ để gộp vào cái chung của tập thể, càng ngày càng hòa nhập, càng ngày càng xích lại gần nhau.

Một loạt từ ngữ “buộc”, “trang trải”, “gần gũi” đã được sử dụng để chỉ sự gắn kết keo sơn đặc biệt này. Khi cộng đồng đất nước lên tiếng, chàng thanh niên Tố Hữu 18 tuổi ngày luôn luôn trong tư thế sẵn sàng để cùng sống, cùng chiến đấu tại “trăm nơi”, sát cánh với “bao hồn khổ”. Tất cả nhằm một mục đích cao cả vĩ đại khi tạo nên “một khối đời” đoàn kết vững mạnh, cùng nhau chống lại kẻ thù. Cả khổ thơ âm vang sức mạnh đồng cam cộng khổ của những con người đang sống, chiến đấu cho công cuộc cứu quốc. Ở đó mỗi cá nhân góp phần tạo nên sức mạnh lớn, không còn những nỗi niềm riêng, chỉ có tiếng nói, mục đích, quyết tâm chung.

Nếu Tố Hữu chỉ dừng ở chuyển biến nhận thức thôi thì có lẽ chưa đủ để tạo ra một bài thơ hay và có sức lay động đến vậy. Trong thâm tâm người cộng sản còn có những thay đổi về mặt tình cảm. Tác giả khẳng định chắc nịch rằng:

Tôi đã là con của vạn nhà
Em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ

Tố Hữu gạt bỏ cái chủ nghĩa cá nhân để hòa nhập vào quần chúng lao khổ, để trở thành “con của vạn nhà”, “em của vạn kiếp”, “anh của vạn em nhỏ”. Biện pháp nghệ thuật điệp cấu trúc đã chỉ rõ mối quan hệ gắn bó khăng khít như máu mủ ruột thịt của nhà thơ với cộng đồng. Không còn sự phân tầng giai cấp, không còn phân biệt kẻ giàu người nghèo, bần nông hay trí thức, tất cả chỉ còn một Tố Hữu nỗ lực khao khát với trách nhiệm lớn lao là phải bảo vệ, cứu giúp những mảnh đời bất bạnh ngoài kia. Họ cần được giải phóng, cần được sống một cuộc đời của tự do, hạnh phúc. Tư tưởng của tác giả thấm nhuần đạo đức, lý tưởng cách mạng cao đẹp, liêm khiết.

Bài thơ “Từ ấy” là một khúc ca vui vẻ về sự giác ngộ lý tưởng, tình cảm của Tố Hữu khi đứng trước ánh sáng cách mạng vào độ tuổi rất trẻ. Ở đó ta thấy một con người tràn ngập những say mê, vui sướng, muốn cống hiến hòa mình vào cộng đồng. Các biện pháp nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, điệp ngữ đã được sử dụng linh hoạt để tạo ra tính nhạc và giá trị nghệ thuật cho tác phẩm.